

## PHẦN II. CÁC VĂN BẢN KHÁC

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 76/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2008

### QUYẾT ĐỊNH

về việc phê duyệt Đề án “Thành lập Tổ chức luật sư toàn quốc”

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật luật sư ngày 29 tháng 6 năm 2007;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án “Thành lập Tổ chức luật sư toàn quốc” (ban hành kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.** Thành lập Ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc lần thứ nhất (dưới đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo Đại hội) bao gồm:

1. Ông Hà Hùng Cường, Bộ trưởng Bộ Tư pháp - Trưởng ban;

2. Ông Hoàng Thế Liên, Thứ trưởng thường trực Bộ Tư pháp - Phó Trưởng ban;

3. Ông Thang Văn Phúc, Thứ trưởng Bộ Nội vụ, thành viên;

4. Ông Bùi Ngọc Nhuận, Phó Ban Xây dựng pháp luật, Văn phòng Chính phủ, thành viên;

5. Ông Nguyễn Văn Vĩnh, Ủy viên thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, thành viên;

6. Ông Phạm Quốc Anh, Chủ tịch Hội Luật gia Việt Nam, thành viên;

7. Ông Phạm Hồng Hải, Chủ nhiệm Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, thành viên;

8. Ông Lê Công Bàn, Chủ nhiệm Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng, thành viên;

9. Ông Nguyễn Đăng Trùng, Chủ nhiệm Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh, thành viên.

**Điều 3.** Ban Chỉ đạo Đại hội có nhiệm vụ chỉ đạo thực hiện các công việc chuẩn bị, tổ chức Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc, cụ thể như sau:

a) Thành lập, công bố và tổ chức ra mắt Hội đồng lâm thời luật sư toàn quốc;

b) Chỉ đạo việc soạn thảo Điều lệ của Tổ chức luật sư toàn quốc và các văn kiện trình Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc;

c) Chỉ đạo việc bầu đại biểu tham dự Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc;

d) Tham mưu cho Đảng và Nhà nước về nhân sự để bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các chức danh khác của Hội đồng luật sư toàn quốc;

đ) Chỉ đạo việc chuẩn bị kinh phí, các điều kiện vật chất cần thiết khác cho việc tổ chức Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc;

e) Chỉ đạo việc tổ chức Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc lần thứ nhất.

**Điều 4.** Ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc được sử dụng con dấu của Bộ Tư pháp trong các giao dịch.

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được bố trí trong dự toán kinh phí hoạt động thường xuyên của Bộ Tư pháp.

Ban Chỉ đạo Đại hội tự giải thể sau khi Tổ chức luật sư toàn quốc được thành lập.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 6.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, các ông có tên nêu tại Điều 2, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng

**ĐỀ ÁN****thành lập Tổ chức luật sư toàn quốc***(ban hành kèm theo Quyết định số 76/QĐ-TTg**ngày 16 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ)***I. MỤC TIÊU THÀNH LẬP TỔ CHỨC LUẬT SƯ TOÀN QUỐC**

1. Xây dựng hoàn chỉnh, củng cố chặt chẽ hệ thống tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư từ trung ương đến địa phương nhằm đảm bảo thống nhất hoạt động tự quản của tổ chức luật sư trong phạm vi cả nước.

2. Xây dựng đầu mối thống nhất đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các Đoàn luật sư, các luật sư trong phạm vi cả nước.

3. Tạo điều kiện hơn nữa cho tổ chức luật sư Việt Nam mở rộng quan hệ hợp tác, giao lưu quốc tế để phát triển nghề luật sư.

**II. YÊU CẦU CỦA VIỆC THÀNH LẬP TỔ CHỨC LUẬT SƯ TOÀN QUỐC**

1. Phù hợp với thông lệ của nghề luật sư, đồng thời đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

2. Phù hợp với trình độ phát triển của nghề luật sư, điều kiện kinh tế - xã hội,

truyền thống văn hóa và hệ thống tư pháp của nước ta trong giai đoạn hiện nay.

3. Thể hiện được ý chí, nguyện vọng của các luật sư, bảo đảm tính đại diện cho các Đoàn luật sư, luật sư trong cả nước trên cơ sở các quy định của Luật luật sư; đồng thời phải thể hiện cụ thể nguyên tắc kết hợp quản lý nhà nước với vai trò tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư.

**III. ĐỊA VỊ PHÁP LÝ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA TỔ CHỨC LUẬT SƯ TOÀN QUỐC**

1. Địa vị pháp lý của Tổ chức luật sư toàn quốc

Tổ chức luật sư toàn quốc là tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư trong phạm vi cả nước, đại diện cho luật sư, các Đoàn luật sư, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản, hoạt động theo nguyên tắc tự trang trải bằng nguồn thu từ phí thành viên, các khoản đóng góp của thành viên và nguồn thu hợp pháp khác.

Tổ chức luật sư toàn quốc là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam theo Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Tổ chức luật sư toàn quốc có mối quan hệ chặt chẽ với Bộ Tư pháp, Hội Luật gia Việt Nam và các cơ quan, tổ chức liên quan. Sau khi được thành lập, Tổ chức luật sư toàn quốc thực hiện các thủ tục cần thiết để xây dựng tổ chức Đảng, Đoàn trực thuộc theo hướng dẫn của cấp ủy Đảng có thẩm quyền.

2. Tên gọi và chế độ thành viên của Tổ chức luật sư toàn quốc

a) Tên gọi của Tổ chức luật sư toàn quốc

Xuất phát từ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu thành viên, mối quan hệ giữa Tổ chức luật sư toàn quốc với các Đoàn luật sư, đồng thời bảo đảm sự thống nhất về tên của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư từ trung ương đến địa phương, tên của Tổ chức luật sư toàn quốc là Liên đoàn luật sư Việt Nam.

b) Thành viên của Tổ chức luật sư toàn quốc

Theo quy định tại Điều 64 của Luật luật sư, thành viên của Tổ chức luật sư toàn quốc là các Đoàn luật sư và các luật sư. Các luật sư tham gia Tổ chức luật sư toàn quốc thông qua Đoàn luật sư địa phương nơi mình là thành viên.

Các luật sư là thành viên của các Đoàn

luật sư đồng thời cũng là thành viên của Tổ chức luật sư toàn quốc mà không cần qua thủ tục kết nạp thành viên.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ chức luật sư toàn quốc

Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ chức luật sư toàn quốc được quy định tại Điều 65 của Luật luật sư, cụ thể là:

a) Đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của luật sư, các Đoàn luật sư trong phạm vi cả nước;

b) Ban hành và giám sát việc tuân theo Quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư;

c) Phối hợp với Bộ Tư pháp trong việc ban hành Quy chế tập sự hành nghề luật sư; đào tạo nghề luật sư; kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư;

d) Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên về kiến thức pháp luật, kỹ năng hành nghề cho luật sư;

e) Tổng kết, trao đổi kinh nghiệm hành nghề luật sư trong cả nước;

f) Quy định mẫu trang phục luật sư tham gia phiên tòa, mẫu Thẻ luật sư; cấp, đổi, thu hồi Thẻ luật sư;

g) Quy định việc miễn, giảm thù lao, trợ giúp pháp lý miễn phí của luật sư, việc giải quyết tranh chấp liên quan đến thù lao, chi phí của luật sư;

h) Quy định phí tập sự hành nghề luật

sư, phí gia nhập Đoàn luật sư, phí thành viên;

i) Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền;

j) Tập hợp, phản ánh tâm tư, nguyện vọng, ý kiến đóng góp, kiến nghị của luật sư;

k) Tham gia xây dựng pháp luật, nghiên cứu khoa học pháp lý, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật;

l) Thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về luật sư;

m) Gửi Bộ Tư pháp các nghị quyết, quyết định của Tổ chức luật sư toàn quốc theo quy định của pháp luật và khi được yêu cầu;

n) Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo Điều lệ của Tổ chức luật sư toàn quốc.

4. Các cơ quan của Tổ chức luật sư toàn quốc

Các cơ quan của Tổ chức luật sư toàn quốc được quy định tại Điều 66 của Luật luật sư, bao gồm:

- Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc;
- Hội đồng luật sư toàn quốc;
- Ban Thường vụ;
- Các cơ quan khác.

Cơ cấu tổ chức, thể thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan của Tổ chức luật sư toàn

quốc do Điều lệ của Tổ chức luật sư toàn quốc quy định.

a) Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Tổ chức luật sư toàn quốc. Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc do Hội đồng luật sư toàn quốc triệu tập 3 năm một lần. Đại hội có thể họp bất thường khi có ít nhất hai phần ba (2/3) số Ủy viên Hội đồng luật sư toàn quốc yêu cầu.

Cơ cấu và số lượng đại biểu của Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc do Điều lệ của Tổ chức luật sư toàn quốc quy định.

Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

- Thảo luận báo cáo của Hội đồng luật sư toàn quốc về kết quả thực hiện nghị quyết nhiệm kỳ qua; quyết định phương hướng hoạt động của Tổ chức luật sư toàn quốc nhiệm kỳ tiếp theo;

- Bầu các Ủy viên Hội đồng luật sư toàn quốc với số lượng Ủy viên do Đại hội quyết định;

- Nhiệm vụ, quyền hạn khác do Điều lệ Tổ chức luật sư toàn quốc quy định.

Nghị quyết của Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc được thông qua khi có quá nửa số đại biểu được triệu tập dự Đại hội biểu quyết tán thành.

b) Hội đồng luật sư toàn quốc là cơ quan lãnh đạo của Tổ chức luật sư toàn

quốc giữa hai kỳ Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc, có nhiệm kỳ là ba năm.

Thành viên của Hội đồng luật sư toàn quốc là các luật sư do Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc bầu theo quy định của Điều lệ của Tổ chức luật sư toàn quốc.

Hội đồng luật sư toàn quốc có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

- Quyết định những chủ trương và biện pháp nhằm thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc; quyết định chương trình hoạt động hàng năm của Tổ chức luật sư toàn quốc;

- Quyết định số lượng Ủy viên Ban Thường vụ; bầu, bãi nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký, các Ủy viên Ban Thường vụ; bầu bổ sung Ủy viên Hội đồng luật sư toàn quốc, Ủy viên Ủy ban Thường vụ; bãi nhiệm Ủy viên Hội đồng luật sư toàn quốc;

- Quy định nguyên tắc, chế độ quản lý, sử dụng nguồn tài chính của Tổ chức luật sư toàn quốc; quyết định mức phí thành viên;

- Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ của Tổ chức luật sư toàn quốc.

Hội đồng luật sư toàn quốc họp thường kỳ một năm ít nhất một lần theo triệu tập của Ban Thường vụ. Hội đồng luật sư toàn quốc họp họp lệ khi có ít nhất hai phần ba số Ủy viên Hội đồng tham gia.

Hội đồng luật sư toàn quốc có thể họp bất thường khi có ít nhất hai phần ba số Ủy viên Ban Thường vụ hoặc một phần ba số Ủy viên Hội đồng luật sư yêu cầu.

Nghị quyết của Hội đồng luật sư toàn quốc phải được quá nửa số Ủy viên có mặt tại cuộc họp biểu quyết tán thành.

c) Ban Thường vụ Tổ chức luật sư toàn quốc là cơ quan điều hành công việc của Tổ chức luật sư toàn quốc giữa hai kỳ họp của Hội đồng luật sư toàn quốc.

Ban Thường vụ Tổ chức luật sư toàn quốc do Hội đồng luật sư toàn quốc bầu để điều hành công việc của Tổ chức luật sư toàn quốc giữa hai kỳ họp của Hội đồng luật sư toàn quốc.

Ban Thường vụ gồm có Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký và các Ủy viên do Hội đồng luật sư toàn quốc bầu. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký do Điều lệ của Tổ chức luật sư toàn quốc quy định.

Chủ tịch Ban Thường vụ đồng thời là người đứng đầu của Tổ chức luật sư toàn quốc, phải là người hội đủ một số tiêu chuẩn và phẩm chất cần thiết: có tư cách đạo đức tốt; có chuyên môn vững về pháp luật; có bề dày kinh nghiệm hoạt động thực tiễn, năng lực quản lý trong lĩnh vực tư pháp; am hiểu sâu sắc về nghề luật sư và thực tiễn hoạt động luật sư ở Việt Nam; tác phong quản lý, điều hành

năng động và mềm dẻo; có khả năng lãnh đạo, dẫn dắt và thuyết phục đối với đội ngũ luật sư; có quan hệ phối hợp tốt với các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Ban Thường vụ có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

- Phối hợp với Bộ Tư pháp trong việc ban hành Quy chế về tập sự hành nghề luật sư và hướng dẫn việc thực hiện Quy chế;

- Quy định về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, các Ủy ban của Tổ chức luật sư toàn quốc, các bộ phận chuyên môn;

- Phối hợp với Bộ Tư pháp trong việc tổ chức kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư;

- Hướng dẫn nội dung và tổ chức bồi dưỡng thường xuyên về kiến thức pháp luật, kỹ năng hành nghề cho luật sư; phối hợp với Bộ Tư pháp trong việc đào tạo nghề luật sư;

- Ban hành Quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp của luật sư, giám sát việc tuân thủ các quy tắc đó;

- Giải quyết khiếu nại của luật sư đối với quyết định của Đoàn luật sư;

- Tổ chức tổng kết, trao đổi kinh nghiệm hành nghề luật sư và thực hiện các biện pháp khác nhằm nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ luật sư toàn quốc;

- Thực hiện việc tập hợp và phản ánh tâm tư, nguyện vọng, ý kiến đóng góp, kiến nghị của đội ngũ luật sư toàn quốc với Đảng, Nhà nước;

- Tổ chức để luật sư tham gia xây dựng pháp luật, nghiên cứu khoa học pháp lý, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý;

- Thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về luật sư;

- Phối hợp hoạt động và làm nghĩa vụ thành viên Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

- Gửi Bộ Tư pháp các nghị quyết, quyết định của Tổ chức luật sư toàn quốc khi được yêu cầu;

- Nhiệm vụ, quyền hạn khác do Điều lệ của Tổ chức luật sư toàn quốc quy định.

d) Các cơ quan khác do Điều lệ của Tổ chức luật sư toàn quốc quy định và có thể gồm có các Ủy ban, bộ phận chuyên trách giúp Ban Thường vụ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ chức luật sư toàn quốc như: Ủy ban giám sát đạo đức nghề nghiệp luật sư, Ủy ban giáo dục thường xuyên, Ủy ban khen thưởng, kỷ luật, Ủy ban hợp tác quốc tế, Văn phòng. Ngoài ra, còn có các Ủy ban khác do Điều lệ của Tổ chức luật sư toàn quốc quy định.

5. Trụ sở của Tổ chức luật sư toàn quốc

Tổ chức luật sư toàn quốc là tổ chức xã hội - nghề nghiệp ở Trung ương của các luật sư, có chức năng đối nội, đối ngoại, thường xuyên có quan hệ với các cơ quan của Đảng, Nhà nước ở Trung ương, các tổ chức quốc tế và tổ chức luật sư nước ngoài. Trụ sở của Tổ chức luật sư toàn quốc đặt tại Hà Nội là trung tâm của cả nước, thuận lợi cho việc thực hiện chức năng và các hoạt động, giao dịch của Tổ chức luật sư toàn quốc như đã nêu trên. Trụ sở của Tổ chức luật sư toàn quốc do Điều lệ của Tổ chức luật sư toàn quốc quy định.

Để Tổ chức luật sư toàn quốc có trụ sở làm việc tương xứng với chức năng, nhiệm vụ của mình, Nhà nước tạo điều kiện bố trí trụ sở làm việc hoặc hỗ trợ kinh phí xây dựng trụ sở của Tổ chức luật sư toàn quốc. Trong thời gian chưa có trụ sở chính thức, Tổ chức luật sư toàn quốc được Nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí thuê trụ sở làm việc trong một vài năm đầu mới thành lập theo quy định của pháp luật.

#### 6. Kinh phí cho việc thành lập và hoạt động của Tổ chức luật sư toàn quốc

Hoạt động của Tổ chức luật sư toàn quốc được đảm bảo bằng nguồn thu từ phí thành viên, các khoản đóng góp của thành viên và nguồn thu hợp pháp khác của Tổ chức luật sư toàn quốc. Trong

giai đoạn đầu mới thành lập, Nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí hoạt động cho Tổ chức luật sư toàn quốc theo quy định của pháp luật.

Kinh phí cho việc tiến hành các công việc chuẩn bị và tổ chức Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc lần thứ nhất được ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần và có thể huy động từ các nguồn tài trợ trong nước và nước ngoài, đóng góp của các Đoàn luật sư và các luật sư.

### IV. QUY TRÌNH THÀNH LẬP TỔ CHỨC LUẬT SƯ TOÀN QUỐC

Hoạt động luật sư có vị trí, vai trò rất quan trọng trong cơ chế thực thi pháp luật, bảo vệ công lý, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Hoạt động luật sư cũng có mối liên hệ chặt chẽ với cơ quan nhà nước, đặc biệt là các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, trong quá trình thành lập Tổ chức luật sư toàn quốc phải bảo đảm được sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước kết hợp với vai trò tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư.

Tổ chức luật sư toàn quốc được thành lập sau khi Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc lần thứ nhất thông qua Điều lệ, bầu các chức danh lãnh đạo và các cơ quan của Tổ chức luật sư toàn quốc (Đại hội



thành lập Tổ chức luật sư toàn quốc). Để tổ chức Đại hội cần phải thực hiện một số công việc chuẩn bị rất quan trọng như: soạn thảo Điều lệ và các văn kiện trình Đại hội, bầu đại biểu tham dự Đại hội, giới thiệu nhân sự để bầu vào các chức danh lãnh đạo, chuẩn bị kinh phí và địa điểm tổ chức Đại hội.

Để bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất và tập trung việc thực hiện các công việc chuẩn bị tổ chức Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc lần thứ nhất, cần thành lập Ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc bao gồm đại diện các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan, đại diện cơ quan của Đảng, Mặt trận tổ quốc, Hội Luật gia Việt Nam và đại diện các Đoàn luật sư lớn của ba khu vực. Ban Chỉ đạo thành lập Hội đồng lâm thời luật sư toàn quốc bao gồm các luật sư để Hội đồng trực tiếp thực hiện các công việc theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo.

#### 1. Ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc

Ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập trên cơ sở phê duyệt Đề án thành lập Tổ chức luật sư toàn quốc. Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ chỉ đạo thực hiện các công việc chuẩn bị, tổ chức Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc, cụ thể như sau:

a) Thành lập, công bố và tổ chức ra mắt Hội đồng lâm thời luật sư toàn quốc;

b) Chỉ đạo việc soạn thảo Điều lệ của Tổ chức luật sư toàn quốc và các văn kiện trình Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc;

c) Chỉ đạo việc bầu đại biểu tham dự Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc;

d) Tham mưu cho Đảng và Nhà nước về nhân sự để bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các chức danh khác của Hội đồng luật sư toàn quốc;

đ) Chỉ đạo việc chuẩn bị kinh phí, các điều kiện vật chất cần thiết khác cho việc tổ chức Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc;

e) Chỉ đạo việc tổ chức Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc lần thứ nhất.

Ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc được sử dụng con dấu của Bộ Tư pháp trong các giao dịch. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo sẽ được bố trí trong dự toán kinh phí hoạt động thường xuyên của Bộ Tư pháp. Ban Chỉ đạo tự giải thể sau khi tổ chức thành công Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc và Tổ chức luật sư toàn quốc được thành lập.

Ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc bao gồm Trưởng Ban là Bộ trưởng Bộ Tư pháp; Phó Trưởng Ban là Thứ trưởng thường trực Bộ Tư pháp và các thành viên là đại diện lãnh đạo Bộ

Nội vụ; đại diện lãnh đạo Ban Xây dựng pháp luật, Văn phòng Chính phủ; đại diện lãnh đạo Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; đại diện lãnh đạo Trung ương Hội Luật gia Việt Nam; Chủ nhiệm Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; Chủ nhiệm Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng; Chủ nhiệm Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh.

## 2. Hội đồng lâm thời luật sư toàn quốc

Hội đồng lâm thời luật sư toàn quốc do Ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc thành lập. Hội đồng lâm thời luật sư toàn quốc được hoạt động kể từ ngày Ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc ra Quyết định thành lập. Hội đồng lâm thời luật sư toàn quốc hoạt động theo Quy chế làm việc do Chủ tịch Hội đồng ban hành và được Trưởng Ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc phê duyệt. Kinh phí hoạt động của Hội đồng lâm thời luật sư toàn quốc được huy động từ đóng góp của các Đoàn luật sư, các luật sư, các nguồn tài trợ trong, ngoài nước và có thể được hỗ trợ một phần từ ngân sách nhà nước. Nguồn kinh phí do Nhà nước hỗ trợ sẽ được bố trí trong dự toán kinh phí hoạt động thường xuyên của Bộ Tư pháp.

Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

- a) Soạn thảo Điều lệ và các văn kiện trình Đại hội;
- b) Hướng dẫn các Đoàn luật sư bầu đại biểu tham dự Đại hội;
- c) Chuẩn bị kinh phí, địa điểm và cơ sở vật chất để tổ chức Đại hội;
- d) Đề xuất phương án về trụ sở, kinh phí hoạt động của Tổ chức luật sư toàn quốc;
- đ) Tổ chức Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc.

Thành phần của Hội đồng lâm thời luật sư toàn quốc bao gồm các luật sư đại diện cho các Đoàn luật sư. Tổng số thành viên của Hội đồng là 15 luật sư, cụ thể như sau:

- 04 luật sư do Ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc chỉ định;
- Chủ nhiệm Đoàn luật sư Hà Nội, đồng thời là thành viên của Ban Chỉ đạo;
- Chủ nhiệm Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời là thành viên của Ban Chỉ đạo;
- 09 đại diện được lựa chọn từ các Đoàn luật sư thuộc 09 khu vực.

Ngày 15 tháng 10 năm 2006 tại Quảng Ninh, Hội nghị Chủ nhiệm các Đoàn luật sư đã tiến hành bầu 09 luật sư đại diện cho 09 khu vực tham gia Hội đồng lâm thời luật sư toàn quốc (có Danh sách kèm theo).

## V. LỘ TRÌNH THÀNH LẬP TỔ CHỨC LUẬT SƯ TOÀN QUỐC

1. Tháng 01 năm 2008: hoàn thiện Đề án thành lập tổ chức luật sư toàn quốc trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

2. Tháng 02 năm 2008: thành lập, công bố và tổ chức ra mắt Hội đồng lâm thời luật sư toàn quốc; xây dựng và thông qua Quy chế làm việc của Hội đồng lâm thời luật sư toàn quốc, Kế hoạch tổ chức Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc.

3. Tháng 3 năm 2008: soạn thảo, lấy ý kiến về Điều lệ và các văn kiện trình Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc.

4. Tháng 4, 5 năm 2008: tổ chức bầu đại biểu tham dự Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc ở các Đoàn luật sư.

5. Tháng 6 năm 2008:

- Hoàn thiện Dự thảo Điều lệ và các văn kiện trình Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc;

- Chuẩn bị xong nhân sự để bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các chức danh khác của Tổ chức luật sư toàn quốc;

- Chuẩn bị xong kinh phí, địa điểm và cơ sở vật chất cần thiết khác cho việc tổ chức Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc.

6. Tháng 7 năm 2008: Tổ chức Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc lần thứ nhất.

## VI. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Bộ Tư pháp có nhiệm vụ giúp Chính phủ kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án thành lập Tổ chức luật sư toàn quốc.

2. Bộ Tài chính có nhiệm vụ đảm bảo kinh phí thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng